

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN NINH SƠN  
TỈNH NINH THUẬN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 29/2022/HS-ST  
Ngày: 06-9-2022.

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NINH SƠN, TỈNH NINH THUẬN**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Thái Thị Thùy Dung.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Ông Nguyễn Thanh.

Ông Nguyễn Bá Lâm.

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Võ Minh Trường – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Ninh Sơn, tỉnh Ninh Thuận.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ninh Sơn, tỉnh Ninh Thuận tham gia phiên tòa:** Ông Lê Tùng - Kiểm sát viên.

Vào ngày 06 tháng 9 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Ninh Sơn, tỉnh Ninh Thuận mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 26/2022/TLST-HS ngày 25 tháng 7 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 24/2022/QĐXXST-HS ngày 23 tháng 8 năm 2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Bùi Thị Vân A1**, sinh năm 2002 tại Ninh Thuận.

Nơi cư trú: Thôn T1, xã L, huyện N1, tỉnh Ninh Thuận; Nghề nghiệp: Sinh viên; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Bùi Quang T2, sinh năm 1974 và bà Trần Thị T3, sinh năm 1982; Chồng, con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo tại ngoại, đang thực hiện Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số 22/2022/TA-LCĐKNCT ngày 25/7/2022 của Tòa án nhân dân huyện Ninh Sơn, tỉnh Ninh Thuận.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

**- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:**

1/ Bà Trần Thị T3, sinh năm 1982 - Có mặt.

2/ Chị Đặng Thị A2, sinh năm 1993 - Có mặt.

Cùng địa chỉ: Thôn T1, xã L, huyện N1, tỉnh Ninh Thuận.

3/ Bà Phạm Thị N2, sinh năm 1973 - Xin xét xử vắng mặt.

Nơi ĐKKHKT: Thôn T1, xã L, huyện N1, tỉnh Ninh Thuận.

Chỗ ở hiện nay: Thôn T4, xã M, huyện V, tỉnh Thái Bình.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

**Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:**

Trưa ngày 09/12/2021, Bùi Thị Vân A1 cùng mẹ ruột là bà Trần Thị T3 và bác dâu là bà Phạm Thị N2 đang ngồi nói chuyện với nhau tại nhà bà T3 ở thôn T1, xã L, huyện N1. Lúc này, T3 đang sử dụng điện thoại di động của Bùi Thị Vân A1 truy cập vào tài khoản mạng xã hội Facebook của A1 tên “*Bùi Thị Vân A1*” thì T3 thấy tài khoản Facebook tên “*Trung Tâm Trần Q*” (chưa rõ chủ sở hữu tài khoản) có đăng thông tin mua bán Giấy phép lái xe mô tô hạng A1 nên T3 đưa cho N2 và Vân A1 cùng xem. Vì có nhu cầu muốn đặt mua về để sử dụng nhưng do không thành thạo các thao tác sử dụng Facebook nên T3 và N2 nhờ Vân A1 thay mình nhắn tin để liên hệ để đặt mua giúp. Khi đó, có chị Đặng Thị A2 (trú cùng thôn) đến chơi nên Vân A1 hỏi chị A2 có Giấy phép lái xe chưa và gợi ý để Vân A1 liên hệ đặt mua luôn thì chị A2 đồng ý.

Sau đó, Vân A1 nhắn tin liên hệ với tài khoản “*Trung Tâm Trần Q*” hỏi về hình thức đặt mua nhưng đến ngày hôm sau mới nhận được tin nhắn trả lời từ tài khoản này, thông báo làm Giấy phép lái xe có hồ sơ gốc, mã QR để kiểm tra thông tin, giá mỗi Giấy phép lái xe mô tô hạng A1 là 1.300.000 đồng, thanh toán bằng hình thức ship cod (nghĩa là thanh toán khi nhận hàng), thời gian làm và giao hàng từ 7-12 ngày, người có nhu cầu đặt mua chỉ cần gửi ảnh chụp CMND/CCCD và hình thẻ qua tin nhắn.

Sau khi biết được hình thức làm, Vân A1 báo cho T3, N2 rồi hai người đưa CCCD và hình thẻ 3x4 cho Vân A1 để Vân A1 chụp ảnh gửi cho tài khoản “*Trung tâm Trần Q*”. Đến khoảng hơn 11 giờ cùng ngày, chị Đặng Thị A2 đến gặp Vân A1 thì Vân A1 nói: “*Em đã đặt giúp cho mẹ và bác N2 rồi, chị có đặt không thì em đặt luôn?*” và báo cho chị A2 biết giá làm Giấy phép lái xe mô tô hạng A1 là 1.300.000 đồng nhưng vì để hưởng lợi nên Vân A1 nói nếu muốn lấy hồ sơ phải đưa thêm 250.000 đồng, tổng cộng là 1.550.000 đồng thì chị A2 đồng ý rồi về nhà lấy CCCD và ảnh thẻ đưa cho Vân A1 chụp hình gửi cho tài khoản “*Trung Tâm Trần Q*” để thực hiện các thao tác đặt mua.

Đến ngày 28/12/2021, Vân A1 nhận được thông tin giao nhận Giấy phép lái xe nên đến nhà chị A2 thông báo và lấy của chị A2 1.550.000 đồng chi phí. Đến 16 giờ 10 phút cùng ngày, khi Vân A1 và mẹ vừa nhận xong bưu phẩm và thanh toán 3.900.000 đồng tại Bưu điện xã L, huyện N1 thì bị lực lượng Công an huyện Ninh Sơn kiểm tra và thu giữ bên trong có 03 bộ hồ sơ sát hạch lái xe mô tô chưa điền thông tin (gồm 03 đơn đề nghị học sát hạch cấp giấy phép lái xe, 03 biên bản tổng hợp kết quả sát hạch lái xe mô tô, 03 biên bản sát hạch thực hành lái xe trong hình, 03 giấy khám sức khỏe) và 03 Giấy phép lái xe mô tô hạng A1 mang tên Đặng Thị A2, Phạm Thị N2, Trần Thị T3. Sau đó, Vân A1 về trả lại cho chị A2 250.000 đồng tiền chênh lệch do Vân A1 tính thêm để hưởng lợi.

Tại Bản kết luận giám định số 60/KL-GĐ ngày 28/02/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Ninh Thuận kết luận:

- 01 Giấy phép lái xe hạng A1, số 580211012397, cấp ngày 10/10/2021, có giá trị không thời hạn, mang tên Đặng Thị A2, sinh năm 1993, trú tại thôn T1, xã L, huyện N1, tỉnh Ninh Thuận là giả.

- 01 Giấy phép lái xe hạng A1, số 580211012663, cấp ngày 10/10/2021, có giá trị không thời hạn, mang tên Phạm Thị N2, sinh năm 1973, trú tại thôn T1, xã L, huyện N1, tỉnh Ninh Thuận là giả.

- 01 Giấy phép lái xe hạng A1, số 580211012580, cấp ngày 10/10/2021, có giá trị không thời hạn, mang tên Trần Thị T3, sinh năm 1982, trú tại thôn T1, xã L, huyện N1, tỉnh Ninh Thuận là giả.

Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa sơ thẩm, không ai có ý kiến gì đối với Kết luận giám định.

Về vật chứng:

- Thu giữ: 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A20S màu đen, ốp lưng màu đen, có dòng chữ NASA màu trắng, đã qua sử dụng, thuộc sở hữu của Bùi Thị Vân A1 là phương tiện phạm tội; 03 Giấy phép lái xe hạng A1 (đã giám định) mang tên Đặng Thị A2, Phạm Thị N2, Trần Thị T3 là giấy tờ giả; 03 bộ hồ sơ sát hạch lái xe mô tô chưa điền thông tin, gồm: 03 đơn đề nghị học sát hạch cấp giấy phép lái xe; 03 biên bản tổng hợp kết quả sát hạch lái xe mô tô; 03 biên bản sát hạch thực hành lái xe trong hình; 03 giấy khám sức khỏe. Đây là những giấy tờ liên quan đến tội phạm.

- Số tiền 250.000 đồng Bùi Thị Vân A1 trả lại cho Đặng Thị A2 là khoản tiền liên quan đến tội phạm và thu lợi bất chính, nhưng Vân A1 đã tự nguyện giao nộp 250.000 đồng thay cho Đặng Thị A2 và không yêu cầu Đặng Thị A2 trả lại.

Cáo trạng số 21/CT-VKS-NS ngày 20-7-2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Ninh Sơn, tỉnh Ninh Thuận truy tố bị cáo Bùi Thị Vân A1 về tội “*Làm giả con dấu, tài liệu của cơ quan, tổ chức*”, theo quy định tại khoản 1 Điều 341 của Bộ luật Hình sự.

*Tại phiên tòa sơ thẩm, Kiểm sát viên sau khi phân tích nhân thân, mức độ phạm tội của bị cáo, giữ nguyên Cáo trạng truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử sơ thẩm:*

- Áp dụng khoản 1 Điều 341, điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 35 của Bộ luật Hình sự, tuyên bố bị cáo Bùi Thị Vân A1 phạm tội “*Làm giả con dấu, tài liệu của cơ quan, tổ chức*”, xử phạt bị cáo Vân A1 từ 30.000.000 đồng đến 40.000.000 đồng.

Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp: Áp dụng Điều 46, 47 của Bộ luật Hình sự, Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử sơ thẩm:

- Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A20S màu đen, ốp lưng màu đen, có dòng chữ NASA màu trắng, đã qua sử dụng là phương tiện phạm tội.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 Giấy phép lái xe hạng A1, số 580211012397, cấp ngày 10/10/2021, có giá trị không thời hạn, mang tên Đặng Thị A2, sinh năm 1993, trú tại thôn T1, xã L, huyện N1, tỉnh Ninh Thuận; 01 Giấy phép lái xe hạng A1, số 580211012663, cấp ngày 10/10/2021, có giá trị không thời hạn, mang tên Phạm Thị N2, sinh năm 1973, trú tại thôn T1, xã L, huyện N1, tỉnh Ninh Thuận; 01 Giấy phép lái xe hạng A1, số 580211012580, cấp ngày

10/10/2021, có giá trị không thời hạn, mang tên Trần Thị T3, sinh năm 1982, trú tại thôn T1, xã L, huyện N1, tỉnh Ninh Thuận.

Toàn bộ vật chứng này hiện đang tạm giữ tại kho vật chứng Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ninh Sơn, tỉnh Ninh Thuận.

- Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước số tiền 250.000 đồng là khoản tiền Bùi Thị Vân A1 thu lợi bất chính, theo Biên lai thu tiền số 0001068 ngày 15/7/2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ninh Sơn.

Sau khi nghe luận tội, bị cáo đồng ý với tội danh Viện kiểm sát đã truy tố và xin Hội đồng xét xử sơ thẩm giảm nhẹ hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

**Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:**

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Ninh Sơn, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Ninh Sơn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến, khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xử lý về sự vắng mặt của người tham gia tố tụng:

Tại phiên tòa, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án là bà Phạm Thị N2 đã được triệu tập hợp lệ nhưng có đơn xin xét xử vắng mặt. Tuy nhiên, tình tiết vụ án đã rõ, hồ sơ đã có lời trình bày của bà N2. Hơn nữa, sự vắng mặt này không ảnh hưởng đến việc xét xử. Căn cứ Điều 292 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử sơ thẩm tiến hành xét xử vắng mặt bà N2.

[3] Qua xét hỏi công khai tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, đúng như Cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân huyện Ninh Sơn đã truy tố. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa sơ thẩm phù hợp với lời khai tại giai đoạn điều tra, truy tố, phù hợp lời khai của những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó, Hội đồng xét xử sơ thẩm đủ cơ sở kết luận: Ngày 10/12/2021, bị cáo Bùi Thị Vân A1 gợi ý với chị Đặng Thị A2 về việc mình có thể đặt mua giúp Giấy phép lái xe mô tô hạng A1 mà không cần thông qua thi sát hạch và được chị A2 đồng ý. Sau đó, Vân A1 sử dụng điện thoại di động hiệu Samsung A20S của mình nhắn tin trao đổi với tài khoản Facebook tên “*Trung Tâm Trần Q*” để gửi thông tin và đặt mua giúp chị Đặng Thị A2 01 Giấy phép lái xe mô tô hạng A1 với giá 1.300.000 đồng nhưng nói lại với chị A2 là 1.550.000 đồng để hưởng lợi 250.000 đồng.

Khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo đã trưởng thành, có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, xâm phạm đến trật tự quản lý hành chính là khách thể được luật hình sự bảo vệ. Tuy bị cáo không phải là người trực tiếp làm Giấy phép lái xe giả nhưng đã có hành vi chủ động gợi ý cho chị A2 và giúp sức cho các đối

tượng làm giả, bản thân bị cáo có hưởng lợi. Do đó, hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội: “*Làm giả con dấu, tài liệu của cơ quan, tổ chức*”, tội phạm và hình phạt quy định tại khoản 1 Điều 341 của Bộ luật Hình sự.

*“Điều 341. Tội làm giả con dấu, tài liệu của cơ quan, tổ chức; tội sử dụng con dấu, tài liệu giả của cơ quan, tổ chức*

*1. Người nào làm giả con dấu, tài liệu hoặc giấy tờ khác của cơ quan, tổ chức hoặc sử dụng con dấu, tài liệu hoặc giấy tờ giả thực hiện hành vi trái pháp luật, thì bị phạt tiền từ 30.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 02 năm.”*

Cáo trạng số: 21/CT-VKSNS ngày 20-7-2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Ninh Sơn, tỉnh Ninh Thuận truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định pháp luật.

[4] Bị cáo biết rõ việc cấp Giấy phép lái xe phải thông qua quá trình học và tổ chức thi theo quy định nhưng vì để hưởng lợi cá nhân, xem thường quy định pháp luật, bị cáo đã giúp sức cho người khác làm giả Giấy phép lái xe do cơ quan có thẩm quyền cấp. Hành vi của bị cáo không chỉ xâm phạm đến việc quản lý hành chính của Nhà nước mà để người chưa đủ điều kiện sử dụng Giấy phép lái xe có thể gây nguy hiểm cho xã hội. Hiện nay, tình hình làm giả giấy tờ, tài liệu, sử dụng bằng cấp, chứng chỉ,...giả diễn ra rất nhiều với thủ đoạn, hình thức hết sức tinh vi. Do đó, để bảo vệ trật tự xã hội, có tác dụng giáo dục đối với bị cáo và phòng ngừa tội phạm thì việc truy tố, xét xử và buộc bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự là cần thiết. Tuy số tiền bị cáo hưởng lợi không lớn nhưng cũng phải xử phạt bị cáo một hình phạt phù hợp để bị cáo có ý thức hơn về hành vi vi phạm của mình và nhằm giáo dục, phòng ngừa chung.

[5] Về tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng. Bị cáo “*phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng*”, quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo đã “*thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải*”. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[6] Xét thấy: Bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, phạm tội ít nghiêm trọng, có nơi cư trú rõ ràng, mặc dù có hưởng lợi nhưng số tiền không lớn và đã tự nguyện nộp lại số tiền hưởng lợi, bị cáo hiện là sinh viên đại học, có đi làm, có thu nhập, có khả năng tự cải tạo, bản thân bị cáo nhiều năm liền là học sinh khá, giỏi, sinh viên tốt, có nhiều phần thưởng trong học tập, tu dưỡng và rèn luyện. Do đó, để tạo điều kiện cho bị cáo tiếp tục học, có cơ hội sửa sai và cũng phần nào thể hiện sự khoan hồng của pháp luật, Hội đồng xét xử sơ thẩm xét thấy không cần thiết cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà chỉ cần áp dụng Điều 35 của Bộ luật Hình sự, áp dụng hình phạt chính là “*Phạt tiền*” đã đủ tác dụng răn đe, giúp bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội.

[7] Về hình phạt bổ sung:

Khoản 4 Điều 341 của Bộ luật Hình sự quy định: “*Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng*”. Tuy nhiên, Hội đồng xét xử sơ thẩm xét thấy đã áp dụng hình phạt chính là “*Phạt tiền*” nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[8] Việc bị cáo có hành vi thao tác thay trên điện thoại cho mẹ và bác là Trần Thị T3 và Phạm Thị N2 để nhắn tin trao đổi, liên hệ gửi thông tin và đặt mua giúp 02 Giấy phép lái xe mô tô hạng A1 giả là theo sự yêu cầu và chỉ đạo trực tiếp của T3 và N2, bản thân bị cáo không hưởng lợi, không có ý đồ từ ban đầu. Do đó, Cơ quan điều tra không xử lý về hành vi này là phù hợp.

[9] Đối với Trần Thị T3, Phạm Thị N2, Đặng Thị A2 có hành vi mua Giấy phép lái xe mô tô hạng A1 giả nhưng chưa sử dụng, chưa gây hậu quả, nên Cơ quan điều tra không xử lý về hình sự là đúng quy định pháp luật.

[10] Đối với chủ sở hữu tài khoản tên “*Trung tâm Trần Q*” là đối tượng đã có hành vi làm giả con dấu, tài liệu của cơ quan, tổ chức, nhưng chưa xác định được thông tin nhân thân nên Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh xử lý sau là phù hợp.

[11] Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp:

- Quá trình điều tra đã:

+ Thu giữ: 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A20S màu đen, ốp lưng màu đen, có dòng chữ NASA màu trắng, đã qua sử dụng thuộc sở hữu của Bùi Thị Vân A1 là phương tiện phạm tội nên tịch thu sung ngân sách nhà nước.

+ Thu giữ: 01 Giấy phép lái xe hạng A1, số 580211012397, cấp ngày 10/10/2021, có giá trị không thời hạn, mang tên Đặng Thị A2, sinh năm 1993, trú tại thôn T1, xã L, huyện N1, tỉnh Ninh Thuận; 01 Giấy phép lái xe hạng A1, số 580211012663, cấp ngày 10/10/2021, có giá trị không thời hạn, mang tên Phạm Thị N2, sinh năm 1973, trú tại thôn T1, xã L, huyện N1, tỉnh Ninh Thuận; 01 Giấy phép lái xe hạng A1, số 580211012580, cấp ngày 10/10/2021, có giá trị không thời hạn, mang tên Trần Thị T3, sinh năm 1982, trú tại thôn T1, xã L, huyện N1, tỉnh Ninh Thuận đều là Giấy phép lái xe giả, thuộc loại Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành nên tịch thu tiêu hủy.

+ Thu giữ: 03 bộ hồ sơ sát hạch lái xe mô tô chưa điền thông tin, gồm: 03 đơn đề nghị học sát hạch cấp giấy phép lái xe, 03 biên bản tổng hợp kết quả sát hạch lái xe mô tô, 03 biên bản sát hạch thực hành lái xe trong hình, 03 giấy khám sức khỏe. Đây là những giấy tờ liên quan đến tội phạm nên lưu trong hồ sơ vụ án.

Toàn bộ vật chứng nêu trên hiện đang được tạm giữ tại kho vật chứng của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ninh Sơn, theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 04/8/2022 giữa Công an huyện Ninh Sơn với Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ninh Sơn.

- Về số tiền 250.000 đồng Bùi Thị Vân A1 hưởng lợi từ việc phạm tội nên tịch thu sung vào ngân sách nhà nước. Bị cáo Vân A1 đã trả lại số tiền này cho chị Đặng Thị A2, đồng thời đã tự nguyện giao nộp thay cho chị A2, theo Biên lai thu tiền số 0001068 ngày 15/7/2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ninh Sơn. Tiếp tục tạm giữ số tiền này để đảm bảo thi hành án.

[12] Về án phí:

Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy

ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm thu nộp, quản lý sử dụng án phí, lệ phí Tòa án:

- Buộc bị cáo Bùi Thị Vân A1 phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

**[13]** Về quyền kháng cáo, thời hạn kháng cáo:

Bị cáo và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án được quyền kháng cáo theo quy định tại Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

*Vì các lẽ trên,*

## **QUYẾT ĐỊNH:**

**1.** Căn cứ vào khoản 1 Điều 341, điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 35 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017):

- Tuyên bố: Bị cáo **Bùi Thị Vân A1** phạm tội “*Làm giả con dấu, tài liệu của cơ quan, tổ chức*”.

- Xử phạt bị cáo Bùi Thị Vân A1 số tiền **35.000.000 đồng** (Ba mươi lăm triệu đồng).

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì bị cáo có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

### **2. Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp:**

Căn cứ Điều 46, 47 của Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, tuyên:

- Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A20S màu đen, ốp lưng màu đen, có dòng chữ NASA màu trắng, màn hình cường lực bị bể, đã qua sử dụng thuộc sở hữu của Bùi Thị Vân A1 là phương tiện phạm tội.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 Giấy phép lái xe hạng A1, số 580211012397, cấp ngày 10/10/2021, có giá trị không thời hạn, mang tên Đặng Thị A2, sinh năm 1993, trú tại thôn T1, xã L, huyện N1, tỉnh Ninh Thuận; 01 Giấy phép lái xe hạng A1, số 580211012663, cấp ngày 10/10/2021, có giá trị không thời hạn, mang tên Phạm Thị N2, sinh năm 1973, trú tại thôn T1, xã L, huyện N1, tỉnh Ninh Thuận; 01 Giấy phép lái xe hạng A1, số 580211012580, cấp ngày 10/10/2021, có giá trị không thời hạn, mang tên Trần Thị T3, sinh năm 1982, trú tại thôn T1, xã L, huyện N1, tỉnh Ninh Thuận đều là Giấy pháp lái xe giả, thuộc loại Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành.

*(Chi tiết theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 04/8/2022 giữa Công an huyện Ninh Sơn với Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ninh Sơn.)*

- Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước số tiền **250.000 đồng** (Hai trăm năm mươi nghìn đồng) là tiền bị cáo Bùi Thị Vân A1 hưởng lợi và tự nguyện giao nộp. Tiếp tục tạm giữ số tiền này để đảm bảo thi hành án.

*(Chi tiết theo Biên lai thu tiền số 0001068 ngày 15/7/2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ninh Sơn.)*

**3. Về án phí:** Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm thu nộp, quản lý sử dụng án phí, lệ phí Tòa án:

- Buộc bị cáo Bùi Thị Vân A1 phải chịu **200.000 đồng** (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

**4. Về quyền kháng cáo và thời hạn kháng cáo:**

Án xử công khai sơ thẩm, có mặt bị cáo quyền kháng cáo bản án, Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án (Trần Thị T3, Đặng Thị A2) quyền kháng cáo phần bản án có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (Ngày 06/9/2022).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án (Phạm Thị N2) vắng mặt có quyền kháng cáo phần bản án có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Ninh Thuận;
- VKSND huyện Ninh Sơn;
- VKSND tỉnh Ninh Thuận;
- CQCSĐT CA huyện Ninh Sơn;
- Thi hành án hình sự;
- Chi cục THADS huyện Ninh Sơn;
- UBND xã L, huyện N1;
- Sở tư pháp tỉnh Ninh Thuận;
- PV06 Công an tỉnh Ninh Thuận;
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu: Hồ sơ, Án văn hình sự;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**(Đã ký)**

**Thái Thị Thùy Dung**